

Bản án số: 38/2023/HSST
Ngày: 07-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hoàng Mích
2. Ông Nguyễn Thanh Lâm

- Thư ký phiên Tòa: Bà Đoàn Ngọc Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023, vụ án được xét xử công khai, trực tuyến:

- Điểm cầu trung tâm đặt tại: Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Đối với bị cáo:

VÕ TUẤN K, sinh ngày: 20/9/2001 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi đăng ký thường trú: 060/AN, ấp A, xã V, huyện B, tỉnh T.

Nơi sinh sống hiện nay: Ấp 6, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ H. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 10/12/2022 bị Công an xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt 1.500.000 đồng (Theo Quyết định số 93/QĐ-XPHC, đã nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 6, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

2. Hồ Khả L, sinh năm: 2006 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh T.

3. Lê Thúy H, sinh năm: 1972 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 6, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

- *Người chứng kiến:*

Nguyễn Văn K, sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 6, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

Người tiến hành tố tụng khác có mặt tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Đại:

- Ông Phạm Quốc Duy - Thư ký Tòa án

- Ông Nguyễn Thanh Tuấn - Kiểm sát viên

Người tham gia tố tụng khác có mặt tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Đại: Lực lượng hỗ trợ tư pháp và bảo vệ phiên tòa:

1. Thiếu úy Nguyễn Chí Bảo – Tổ trưởng

2. Chiến sỹ Nguyễn Phúc An – Tổ viên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 5 năm 2023, Đoàn Biên phòng Cửa Đại phối hợp Công an xã Bình Thắng, huyện Bình Đại tiến hành kiểm tra hành chính hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1977 thuộc ấp 6, xã B, huyện Đ, tỉnh T. Lúc này, Võ Tuấn K, sinh năm 2001 cùng với bạn gái là Hồ Khả L đang nằm ngủ trong phòng. Qua kiểm tra phát hiện, trong phòng ngủ K, phía dưới nệm góc bên trái, hướng từ cửa phòng nhìn vào, có một hộp giấy màu trắng đen, trên hộp giấy có chữ “GUCCI”, bên trong có 01 cân tiểu ly, bên trong cân tiểu ly có 01 gói nylon màu trắng, được hàn kín 03 phía, phía còn lại là rãnh khếp có viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh khếp có viền màu đỏ có kích thước 3,0cm x 3,0cm bên trong có chứa nhiều chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 hộp giấy màu trắng đen có chữ “GUCCI” có kích thước 11,5cm x 11cm x 3,5cm.

- 01 cân tiểu ly điện tử không có nhãn hiệu, có dán tem có chữ “500g/0,01g QC. PASS.20”.

- 01 kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng tím.

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Tuấn K, còn thu giữ trong phòng ngủ K có 01 hộp giấy, bên trong hộp giấy là 01 túi da màu đen, trong túi da màu đen là 01 khẩu súng, 01 bật lửa và 01 hộp nhựa chứa 10 viên đạn bên trong.

Quá trình điều tra, Võ Tuấn K khai nhận gói ma túy trên do K và một người bạn tên Tý (không rõ lai lịch), hùn mua vào ngày 22/5/2023 để sử dụng, Tý là người đi mua ma túy, khi K và Tý sử dụng xong thì còn dư nên K đem cất trong phòng để dành sử dụng. Đối với khẩu súng và 10 viên đạn là của Tý gửi K cất dùm. Đến 08 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2023, thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 365/2023/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,1476 gam. Quá trình điều tra, bị cáo Võ Tuấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSBD ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Võ Tuấn K phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Võ Tuấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và vật chứng đã thu thập. Bị cáo đồng ý với Kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Tuấn K và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Tuấn K mức án từ **15 đến 24** tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- **Tịch thu, tiêu hủy:**

+ 01 phong bì niêm phong số 365/2023 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1165 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Trần Văn Nhờ và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 hộp giấy màu trắng đen có chữ “GUCCI” có kích thước 11,5cm x 11cm x 3,5cm.

+ 01 cân tiểu ly điện tử không có nhãn hiệu, có dán tem có chữ “500g/0,01g QC. PASS.20”.

- + 01 kéo bằng kim loại màu trắng.
- + 01 đoạn ống nhựa màu tím trắng.

Đối với đối tượng tên Tý, hiện không rõ họ tên và lai lịch, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định. Việc bị cáo Khanh tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bà Nguyễn Thị Mỹ H (*Mẹ bị cáo K*), Hồ Khả L (*Bạn gái bị cáo K*) hoàn toàn không biết nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng và 10 viên đạn của bị cáo K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu có liên quan trong vụ án. Đồng thời, chuyển hồ sơ và vật chứng có liên quan đến Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre để điều tra theo thẩm quyền.

Bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Võ Tuấn K: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa đổi trở thành người tốt, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Những người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến gì, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt những người làm chứng, người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng ở Cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người chứng kiến là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên Tòa, bị cáo Võ Tuấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/5/2023, Kết luận giám định số 365/2023/KL-KTHS ngày 23/5/2023, phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra. Đã đủ sơ sở xác định: Bị cáo Võ Tuấn K lúc 08 giờ 30 phút ngày 23/5/2023, tại hộ nhà bà Nguyễn Thị Mỹ H thuộc ấp 6, xã Bì, huyện Đ, tỉnh T, bị cáo Võ Tuấn K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1476 gam, với mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang.

Do đó, bị cáo Võ Tuấn K đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 39/CT-VKSBD ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Võ Tuấn K là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Võ Tuấn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, vi phạm vào những điều cấm của Luật phòng, chống ma túy. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết ma túy có hại cho sức khỏe, việc lưu giữ, tàng trữ các chất ma túy trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Võ Tuấn K có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền án: Không.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Tuấn Khanh có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số 365/2023 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1165 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Trần Văn Nhờ và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 hộp giấy màu trắng đen có chữ “GUCCI” có kích thước 11,5cm x 11cm x 3,5cm.

+ 01 cân tiểu ly điện tử không có nhãn hiệu, có dán tem có chữ “500g/0,01g QC. PASS.20”.

+ 01 kéo bằng kim loại màu trắng.

+ 01 đoạn ống nhựa màu tím trắng.

Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng, là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

[10] Đối với đối tượng tên Tý, hiện không rõ họ tên và lai lịch, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định là phù hợp. Việc bị cáo K tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bà Nguyễn Thị Mỹ H (*Mẹ bị cáo K*), Hồ Khả L (*Bạn gái bị cáo K*) hoàn toàn không biết nên không xem xét xử lý là phù hợp với quy định pháp luật.

[11] Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng và 10 viên đạn của bị cáo K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu có liên quan trong vụ án. Đồng thời, chuyển hồ sơ và vật chứng có liên quan đến Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre để điều tra theo thẩm quyền.

[12] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Võ Tuấn K, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo K là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Tuấn K phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Tuấn K 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số 365/2023 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1165 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Trần Văn Nhờ và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 hộp giấy màu trắng đen có chữ “GUCCI” có kích thước 11,5cm x 11cm x 3,5cm.

+ 01 cân tiểu ly điện tử không có nhãn hiệu, có dán tem có chữ “500g/0,01g QC. PASS.20”.

+ 01 kéo bằng kim loại màu trắng.

+ 01 đoạn ống nhựa màu tím trắng.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/8/2023 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện Bình Đại (1b)
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra công an huyện Bình Đại (1b);
- Đội ma túy công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (3b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương